TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 281/2019/HSST
Ngày: 23/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Văn Quang;

- Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Anh và bà Trần Thu Phương.

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Đắc Toàn - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 23/11/2019, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 292/2019/HSST ngày 06 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 282/2019/HSST ngày 07 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Sơn T, sinh năm 1985; giới tính: Nam; nơi ĐKHKTT: Số 451 Bạch Mai, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Lê Tiến Kh, sinh năm 1958 và con bà: Phạm Thanh M, sinh năm 1963; tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 302/2016/HSST ngày 15/12/2016 Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt 8 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Nhân thân: Năm 2002 bị Công an phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Năm 2003 bị Ủy ban nhân thân thành phố Hà Nội quyết định đưa vào trường giáo dưỡng. Bản án số 151/2007/HSST ngày 15/11/2007 bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị bắt quả tang ngày 25/8/2019, tạm giữ ngày 26/8/2019, hiện đang tạm giam tại Trại giam số 1 Công an thành phố Hà Nội và có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Nguyễn Thị O, sinh năm 1978;

Nơi ở: Số 739 Nguyễn Hoàng Tôn, tổ dân phố Tân Xuân 4, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Tiến Kh, sinh năm 1958;

Nơi ở: Số 4, ngõ 270 đường Hoàng mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 25/8/2019 Lê Sơn T điều khiển xe mô tô Wave RSX BKS 29C1-052.57 đến số 739 đường Nguyễn Hoàng Tôn, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội thì phát hiện xe mô tô Honda Lead BKD 88L1-130.03 màu đỏ của chị Nguyễn Thị O để ở trước cửa nhà, thấy không có người T dựng xe của mình cạnh xe của chị O và dùng 2 tay cậy mặt nạ phía trước xe Lead để lấy IC, khi mặt nạ bung ra, T chưa kịp lấy IC thì bị nhân dân xung quanh tri hô, bắt giữ và Công an phường Xuân Đỉnh đưa T về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản kết luận định giá số 139/KLĐGTS ngày 11/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội kết luận: 01 chiếc IC Kei Hin-38770-GG-941 của xe máy Honda Lead, BKS: 88L1-130.03, số máy: JF24E-0766671, số khung: RLHJF 2400BY 186703 đã qua sử dụng có giá trị là 2.200.000 đồng.

Quá trình điều tra, T khai nhận hành vi như trên. Đối với xe mô tô Honda Lead BKS 88L1-130.03 màu đỏ mang tên Lê Quý Dương, anh Dương đã bán lại cho chị Nguyễn Thị O , kết quả điều tra, xác minh không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng, nên cơ quan điều tra đã trả lại chị O , chị O đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Đối với xe mô tô Wave RSX BKS 29C1-052.57 mang tên Nguyễn Thị Trọng, chị Trọng đã bán cho anh Phùng Việt Hà, anh Hà bán lại cho ông Lê Tiến Khang, ông Khang cho T mượn nhưng không biết T sử dụng vào việc phạm tội; kết quả điều tra, xác minh không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng.

Tại bản cáo trạng số: 262/CT-VKSBTL ngày 29 tháng 10 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội đã truy tố Lê Sơn T về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai như đã khai tại cơ quan điều tra và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm giữ nguyên quyết định truy tố của bản cáo trạng. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và

đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo mức án từ 12 đến 16 tháng tù, không phạt bổ sung bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng: trả lại ông Khang xe mô tô Wave RSX BKS 29C1-052.57.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Tiến Kh trình bày: Nguồn gốc xe mô tô Wave RSX BKS 29C1-052.57 mang tên Nguyễn Thị Tr, chị Tr đã bán cho anh H, anh H đã bán lại cho ông, hai bên có giấy tờ viết tay. Ngày 25/8/2019 ông cho T mượn xe để đi lại, ông không biết T sử dụng để trộm cắp tài sản. Nay ông đề nghị được trả lại xe để làm phương tiện đi lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Trên cơ sở kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Lê Sơn T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên toà, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng được thu giữ, kết luận định giá cùng các tài liệu, chứng cứ khác.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 25/8/2019 tại số 739 đường Nguyễn Hoàng Tôn, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Lê Sơn T lợi dụng chị Nguyễn Thị O sơ hở trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã dùng 2 tay cậy mặt nạ phía trước xe Honda Lead BKD 88L1-13.003 để lấy IC Kei Hin-38770-GG-941 trị giá 2.200.000 đồng, khi mặt nạ bung ra, bị cáo chưa kịp lấy IC thì bị phát hiện và bắt giữ. Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá 2.200.000 đồng của bị cáo như trên đã phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo đã có tiền án, bị xử phạt tù chưa được xóa án tích lại cố ý phạm tội về hành vi và tội phạm cùng loại nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *"tái phạm"* theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự và cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo để cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét mức độ thực hiện tội phạm, bị cáo đã cậy mặt nạ phía trước xe Honda Lead của chị O để cố ý chiếm đoạt IC nhưng chưa chiếm đoạt được thì bị phát hiện, bắt giữ. Xét

thấy, bị cáo không chiếm đoạt được tài sản là ngoài ý muốn của bị cáo. Do vậy hành vi của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, theo quy định tại Điều 15 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại, nên hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, chưa được hưởng lợi từ việc phạm tội nên không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ 01 xe mô tô Wave RSX BKS 29C1-052.57 mang tên Nguyễn Thị Trọng, chị Trọng đã bán cho anh Phùng Việt Hà, anh Hà bán lại cho ông Lê Tiến Khang, ông Khang cho T mượn nhưng không biết T sử dụng vào việc phạm tội; kết quả điều tra, xác minh không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng nên cần trả lại ông Khang.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; Điều 15; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 3 Điều 57; Điều 38; Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Sơn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Lê Sơn T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/8/2019.

Xử lý vật chứng: Trả lại ông Lê Tiến Kh 01 xe máy Honda Wave RSX màu đen, biển kiểm soát: 29C1-052.57, số khung: RLHJC 4328BY246797, số máy: JC 43E-6177768 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 32/20 ngày 05/11/2019 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm).

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Án xử sơ thẩm công khai; bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp Hà Nội;
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS - VP

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hoàng Văn Quang